

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2019/HS-ST

Ngày: 25/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Vòng

Bà Dương Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2019/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/HSST-QĐ ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh L; tên gọi khác: không; sinh ngày 13 tháng 3 năm 1992 tại Quảng Bình; NĐKNKTT: TDP 10, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh X, sinh năm 1955 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962, ông bà đều trú tại TDP 10, phường B, TP Đ, tỉnh Quảng Bình; Anh chị em ruột: 02 người, bị cáo là con út trong gia đình, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 07/8/2007 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 09/9/2008 bị TAND TP. Đồng Hới xử phạt 14 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 19/12/2008 TAND tỉnh Quảng Bình xử phúc thẩm y án sơ thẩm, chấp hành tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 04/11/2009 ra trại, đã thi hành xong án phí. Ngày 25/3/2016 bị Công an phường B xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy, đã thi hành xong. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/9/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo

lệnh trích xuất.

2. Trần Mạnh L1; tên gọi khác: không; sinh ngày 02 tháng 3 năm 1990 tại Quảng Bình; NĐKNKTT: TDP 4, TT H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh V, sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1965, ông bà đều trú tại Tiểu khu 4, TT H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Anh chị em ruột: 02 người, bị cáo là con út trong gia đình, có vợ: Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1995, con sinh năm 2012; tiền án: 01, tiền sự: 02; Nhân thân: ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 31/8/2016 ra trại, đã thi hành khoản án phí dân sự và án phí dân sự, chưa thi hành khoản bồi thường trách nhiệm dân sự. Ngày 02/01/2019 bị Công an phường N xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phát chất ma túy, đã thi hành. Ngày 22/7/2019 bị Công an phường N xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã thi hành. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/9/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

** Người làm chứng:*

1. Ông Trương Viết Th. Sinh năm: 1954. Địa chỉ: TDP 13, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt
2. Ông Trần Văn B. Sinh năm: 1958. Địa chỉ: TDP 11, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 25/8/2019 Nguyễn Thanh L đi bộ đến ngã ba Bắc Lý thì gặp Trần Mạnh L1, cả hai rủ nhau góp mỗi người 100.000đ để mua ma túy loại hồng phiến về sử dụng. L cầm 200.000đ đi đến khu vực chợ cũ Bắc Lý thì gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, L hỏi mua ma túy loại hồng phiến, đưa cho người đàn ông đó 200.000đ rồi lấy một gói ni lon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén hình tròn màu hồng, L khai là ma túy loại Methamphetamine, cầm về gặp L1 để cùng đi tìm nơi sử dụng. Khi cả hai đi bộ đến đoạn đường Lê Ngọc H thuộc TDP11, phường B thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện và thu giữ gói ma túy trên trong lòng bàn tay trái của L. Tại Bản kết luận giám định số 733/GĐ-PC 09 ngày 03/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận mẫu ký hiệu A gửi giám định chứa trong một gói ni lon màu trắng bên trong chứa

03 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu WY là Methamphetamine, khối lượng 0,308g.

Bản Cáo trạng số 71/CT-VKSĐH-MT ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L, Trần Mạnh L1 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà hai bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 cho hai bị cáo; Điều 38 của Bộ luật hình sự; áp dụng thêm điểm p khoản 1 Điều 51, tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS cho bị cáo L1; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 15 đến 21 tháng tù, xử phạt bị cáo Trần Mạnh L1 từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định.

Qua xét hỏi tại phiên tòa, hai bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] phiên tòa hôm nay, hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 25/8/2019 Nguyễn Thanh L và Hoàng Mạnh L1 bị bắt khi đang tàng trữ 03 viên nén ma túy nhằm mục đích sử dụng. Tại Bản kết luận giám định số 733/GĐ-

PC 09 ngày 03/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận mẫu ký hiệu A gửi giám định chứa trong một gói ni lon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén hình tròn màu hồng có ký hiệu WY là Methamphetamine, khối lượng 0,308g. Hành vi của hai bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc loại độc dược gây nghiện cực mạnh, làm cho người sử dụng bị kích thích hoặc ức chế thần kinh gây ảo giác, nếu đã sử dụng rất khó có thể cai nghiện, nguy hiểm hơn là người dùng loại ma túy này có thể bị điên loạn. Vì vậy nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy này. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh L và Trần Mạnh L1 đề sử dụng không những làm mất trật tự xã hội mà còn gây nguy hại rất lớn cho xã hội, làm suy thoái giống nòi, thuần phong mỹ tục, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Hai bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình.

Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo Nguyễn Thanh L là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận biết pháp luật, mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân của cáo rất xấu, đã từng bị xử phạt về hành vi trộm cắp, bị kết án về hành vi cướp giật tài sản và đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không biết tự tu dưỡng bản thân, do nghiện ngập nên cố tình thực hiện hành vi mặc dù biết được tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Số ma túy mà bị cáo cùng đồng bọn tàng trữ được xác định khối lượng là 0,308g. Như vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 để xét xử, là tương ứng. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thật thà khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Mạnh L1 là người bị khuyết tật nhưng do lối sống buông thả, thích hưởng thụ nên khi nghiện ngập đã lệ thuộc hoàn toàn vào ma túy, bị cáo đang có 01 tiền án về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt chưa được xóa án tích, đã bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn bất chấp để thực hiện hành vi, bị báo thực hiện hành vi lần này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại tiết 1 điểm h Điều 52BLHS, do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 cho bị cáo mới mong cải tạo bị cáo. Tuy

nhiên cũng cần xem xét cho L1 là đối tượng khuyết tật, đã thành khẩn khai báo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Liên quan đến vụ án này, có một người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thanh L nhưng không rõ lý lịch nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, hai bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và tài sản, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với hai bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư đã được niêm phong số 733/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định bên trong chứa 0,138 g Methamphetamine

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật ; bị cáo Trần Mạnh L1 là người khuyết tật nên được miễn, không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh L, Trần Mạnh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/9/2019.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 ; điểm p, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Mạnh L1 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/9/2019.

Tiếp tục tạm giam hai bị cáo Nguyễn Thanh L, Trần Mạnh L1 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư đã được niêm phong số 733/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định bên trong chứa 0,138 g Methamphetamine

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2019, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thanh Lộc phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo Trần Mạnh Linh được miễn án phí theo quy định.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/11/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhân

